Họ và tên giáo viên: **Nguyễn Thị Thu Viên**

Tổ :Lý - Hóa - Sinh - CN

**CHỦ ĐỀ 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ LÂM NGHIỆP**

**BÀI 1: VAI TRÒ VÀ TRIỂN VỌNG CỦA LÂM NGHIỆP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Trình bày được vai trò và triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.
* Nêu được những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực tự học:*Chủ động tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập thông qua việc tham gia đóng góp ý tưởng, đặt câu hỏi và trả lời các yêu cầu của GV đưa ra.
* *Năng lực giao tiếp hợp tác:*Thảo luận nhóm, tiếp thu sự góp ý và hỗ trợ thành viên trong nhóm khi tìm hiểu về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.
* *Năng lực giải quyết vấn đề:*Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vai trò và triển vọng của lâm nghiệp, yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp, đề xuất giải pháp giải quyết.

***Năng lực riêng:***

* *Năng lực tìm hiểu công nghệ:*Khai thác Hình 1.1 – 1.2, thông tin mục 1, 2, 3 SGK tr.5 - 9 để tìm hiểu về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp
* *Năng lực vận dụng kiến thức đã học:*Vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thông tin từ sách, báo, internet để tìm hiểu về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.

**3. Phẩm chất**

*Chăm chỉ và trách nhiệm:*Tích cực học tập, nghiên cứu, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Kế hoạch dạy học, SGK, SGV *Công nghệ Lâm nghiệp – Thủy sản 12.*

- Phiếu bài tập cho HS.

- Hình vẽ và tranh ảnh trong SGK: hình ảnh một số sản phẩm có nguồn gốc từ lâm nghiệp, hình ảnh một số loại máy cơ giới trong lâm nghiệp,…

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- SGK *Công nghệ Lâm nghiệp – Thủy sản 12.*

- Tìm hiểu trước thông tin phục vụ cho bài học qua SGK *Công nghệ Lâm nghiệp – Thủy sản*và internet.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Gợi mở kiến thức, tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

**b. Nội dung:**GV cho HS xem video về vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng và yêu cầu trả lời câu hỏi Mở đầu.

**c. Sản phẩm:**HS xem videovề vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng và nêu vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người.

**d.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho HS quan sát video về vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng.

https://www.youtube.com/watch?v=bTsQVz81ec0

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi Mở đầu:

*Hãy nêu vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, vận dụng hiểu biết của bản thân và một số kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS và nêu vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người.

**Gợi ý trả lời:**

*Vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người:*

+ Rừng là lá phổi xanh của trái đất, giữ vai trò chủ đạo trong mối quan hệ tương tác giữa môi trường và sinh vật.

+ Cung cấp củi, nguồn gỗ, điều hòa nước và không khí tạo oxygen.

+ Là nơi cư trú của nhiều loại động vật, là môi trường sống của nhiều loại thực vật.

+ Ngăn chặn gió bão, chống xói mòn đất.

+…

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Rừng có vai trò rất quan trọng đối với cuộc sống của con người cũng như môi trường: cung cấp nguồn gỗ, củi, điều hòa, tạo ra oxy, điều hòa nước, là nơi cư trú động thực vật và tàng trữ các nguồn gen quý hiếm, bảo vệ và ngăn chặn gió bão, chống xói mòn đất, đảm bảo cho sự sống, bảo vệ sức khỏe của con người…Vậy, lâm nghiệp có vai trò gì? Triển vọng của lâm nghiệp là gì? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Bài 1: Vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của lâm nghiệp**

**a. Mục tiêu:**HS trình bày được vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

**b. Nội dung:**GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, làm việc cá nhân, khai thác Hình 1.1,  thông tin mục 1.1, 1.2 SGK tr.5, 6 và trả lời câu hỏi liên quan đến vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS về vai trò của lâm nghiệp, công dụng của các sản phẩm của lâm nghiệp và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu vai trò của  lâm nghiệp đối với đời sống***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV đặt vấn đề: *Lâm nghiệp có vai trò quan trọng đối với đời sống và môi trường.*

- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, khai thác thông tin mục 1.1 và trả lời nội dung **Câu hỏi (SGK – tr5):** *Hãy nêu các vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống.*

- GV chiếu hình ảnh một số sản phẩm có nguồn gốc từ lâm nghiệp (hình 1.1) cho HS quan sát.

- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, quan sát Hình 1.1 và trả lời nội dung **Luyện tập (SGK – tr5):**

*1. Hãy nêu công dụng của các sản phẩm trong Hình 1.1.*

*2. Hãy kể thêm tên một số sản phẩm được sản xuất từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ. Nêu công dụng của chúng.*

- Sau khi HS trả lời câu hỏi, GV kết luận về nội dung vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống.

**Bước 2: HS tiếp nhận nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS khai thác thông tin trong mục và tư liệu do GV cung cấp để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời nội dung thảo luận

***\*Trả lời Câu hỏi (SGK – tr5)***

*Vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống:*

*+ Cung cấp gỗ cho công nghiệp, xây dựng cơ bản, tiêu dùng và phát triển kinh tế.*

*+ Cung cấp sản phẩm ngoài gỗ: thực phẩm, nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, dược phẩm, mĩ phẩm, thủ công mĩ nghệ,…*

*+ Đóng góp cho hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục, bảo vệ an ninh, quốc phòng,…*

*+ Thể hiện qua những giá trị thẩm mĩ, văn hóa, tinh thần,…*

***\*Trả lời Luyện tập (SGK – tr5)***

*1. Công dụng của các sản phẩm trong Hình 1.1:*

*a) Giấy: sử dụng trong học tập, in ấn, vật liệu đóng gói, sản xuất tiền, báo chí,…*

*b) Sâm Ngọc Linh: có nhiều công dụng hữu ích đối với sức khỏe như: tăng cường hệ miễn dịch, tăng cường sức khỏe tim mạch, chống oxy hóa, giảm stress và mệt mỏi,…*

*c) Mật ong rừng: có nhiều công dụng hữu ích đối với sức khỏe như: hỗ trợ tiêu hóa, giúp làm dịu cổ họng, hỗ trợ điều trị ho, dưỡng da,…*

*d) Bàn, ghế: dùng để làm bàn uống nước, trang trí phòng khách, tạo không gian ấm cúng, tạo điểm nhấn trong không gian sống,…*

*2. Một số sản phẩm được sản xuất từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ:*

*+ Sàn gỗ sử dụng để trang trí nội thất.*

*+ Đồ dùng nhà bếp như thớt, đũa, muỗng,… sử dụng trong bữa ăn.*

*+ Thuốc nam sử dụng để chữa bệnh.*

*+…*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu hình ảnh một số loại rừng, video về vai trò của rừng trong cuộc sống cho HS quan sát và tìm hiểu vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường.

https://www.youtube.com/watch?v=rT1oCmzQeMI

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin mục 1.2 và trả lời nội dung **Câu hỏi (SGK – tr5):**

*Hãy nêu các vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường.*

- Sau khi HS trả lời, GV kết luận về vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS khai thác thông tin trong mục, tư liệu do GV cung cấp và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời nội dung thảo luận

***\*Trả lời Câu hỏi (SGK – tr5)***

*Vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường:*

*+ Phòng hộ đầu nguồn.*

*+ Phòng hộ ven biển.*

*+ Phòng hộ xung quanh các điểm dân cư, khu công nghiệp và khu đô thị.*

*+ Có vai trò điều hòa khí hậu, là môi trường cho nhiều loại động, thực vật và vi sinh vật,…*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận về vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường.

- GV chuyển sang nội dung mới.

|  |
| --- |
| **1. VAI TRÒ CỦA LÂM NGHIỆP**  **1.1. Vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống**  - Lâm nghiệp cung cấp gỗ cho công nghiệp, xây dựng cơ bản, tiêu dùng xã hội và phát triển kinh tế.  - Lâm nghiệp cung cấp sản phẩm ngoài gỗ: thực phẩm; nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, dược phẩm, mĩ phẩm, thủ công mĩ nghệ....  - Lâm nghiệp đóng góp cho hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục, bảo vệ an ninh, quốc phòng; tạo việc làm, đem lại thu nhập cho người trồng rừng và toàn chuỗi giá trị. Vai trò xã hội của rừng còn được thể hiện qua những giá trị thẩm mĩ, văn hoá và tinh thần, dịch vụ du lịch và giải trí....  **1.2. Vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường**  - Lâm nghiệp có vai trò phòng hộ, bảo vệ môi trường sinh thái, cụ thể như:  + Phòng hộ đầu nguồn: giữ đất, giữ nước, điều hoà dòng chảy, chống xói mòn, chống rửa trôi và thoái hoá đất, chống bồi đắp sông ngòi, hồ đập, giảm thiểu lũ lụt, hạn chế hạn hán,...  + Phòng hộ ven biển: chắn sóng, chắn gió, chống cát bay, chống xâm nhập mặn,...  + Phòng hộ xung quanh các điểm dân cư, khu công nghiệp và khu đô thị: làm sạch không khí, tăng dưỡng khí, giảm thiểu tiếng ồn,...  + Rừng có vai trò điều hoà khí hậu, là môi trường sống cho nhiều loài động vật, thực vật và vi sinh vật, góp phần bảo tồn nguồn gene cây rừng và đa dạng sinh học;... |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu triển vọng của lâm nghiệp**

**a. Mục tiêu:**HS trình bày được triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

**b. Nội dung:**GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, làm việc cá nhân, khai thác Hình 1.2,  thông tin mục 2.1, 2.2 SGK tr.6, 7, 8 và trả lời câu hỏi liên quan đến triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS về triển vọng của lâm nghiệp, công dụng của các sản phẩm của lâm nghiệp và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu triển vọng của  lâm nghiệp đối với kinh tế – xã hội***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV đặt vấn đề: *Triển vọng của lâm nghiệp đối với kinh tế – xã hội.*

- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, khai thác thông tin mục 2.1 và trả lời nội dung **Câu hỏi (SGK – tr6):** *Hãy nêu triển vọng của lâm nghiệp về kinh tế - xã hội.*

- GV chiếu hình ảnh một số sản phẩm có nguồn gốc từ lâm nghiệp (hình 1.1) cho HS quan sát.

- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, quan sát Hình 1.2 và trả lời nội dung **Luyện tập (SGK – tr6):**

*Hãy kể tên và nêu công dụng của các loại máy trong Hình 1.2.*

- Sau khi HS trả lời câu hỏi, GV kết luận về nội dung triển vọng của lâm nghiệp đối với kinh tế – xã hội.

**Bước 2: HS tiếp nhận nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS khai thác thông tin trong mục và tư liệu do GV cung cấp để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời nội dung thảo luận

***\*Trả lời Câu hỏi (SGK – tr5)***

*Về kinh tế*

*- Ngành lâm nghiệp góp phần phát triển kinh tế bền vững, hội nhập quốc tế, phát huy hiệu quả tiềm năng và lợi thế tài nguyên rừng nhiệt đới đưa nước ta trở thành một trong những trung tâm sản xuất, chế biến và thương mại lâm sản hàng đầu của thế giới với công nghệ hiện đại.*

*- Đóng góp ngày càng tăng vào phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.*

*Về xã hội*

*Ngành lâm nghiệp góp phần quan trọng xây dựng đất nước Việt Nam an toàn và thịnh vượng; nông thôn giàu, đẹp và văn minh; tạo việc làm, cải thiện sinh kế; giữ gìn không gian sinh sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số, bản sắc văn hóa truyền thống, di tích lịch sử, góp phần giữ gìn quốc phòng, an ninh; góp phần đảm bảo an ninh lương thực; nghiên cứu khoa học, giáo dục, y tế; tạo cảnh quan đô thị; du lịch, nghỉ dưỡng,...*

***\*Trả lời Luyện tập (SGK – tr6)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình** | **Tên** | **Công dụng** |
| a | Máy thu gom gỗ | - Máy thu gom gỗ có thể thu gom các loại gỗ vụn, cành cây có kích thước khác nhau, giúp dọn dẹp khu vực sau khi khai thác gỗ hoặc cưa cắt.  - Máy có thể thu gom gỗ ở những nơi khó tiếp cận bằng tay, giúp tiết kiệm thời gian và công sức lao động. |
| b | Máy sản xuất gỗ | Chế biến gỗ từ nguyên liệu thô thành các sản phẩm gỗ thành phẩm. |

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận về triển vọng của lâm nghiệp đối với kinh tế – xã hội.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu triển vọng của lâm nghiệp đối với môi trường***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin mục 2.2 và trả lời nội dung **Câu hỏi (SGK – tr8):**

*Hãy nêu triển vọng của lâm nghiệp về môi trường.*

- Sau khi HS trả lời, GV kết luận về triển vọng của lâm nghiệp đối với môi trường.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS khai thác thông tin trong mục, tư liệu do GV cung cấp và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời nội dung thảo luận

***\*Trả lời Câu hỏi (SGK – tr8)***

*Triển vọng của lâm nghiệp về môi trường:*

*- Tiếp tục quản lí rừng bền vững, đảm bảo tỉ lệ che phủ rừng của nước ta duy trì ở mức từ 42% đến 43 %*

*- Bảo tồn lâu dài tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái*

*- Giảm thiểu tác động tiêu cực của thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu*

*- Bảo đảm an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, chống suy thoái đất đai.*

*- Cung ứng dịch vụ môi trường rừng.*

*- Thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận về triển của lâm nghiệp đối với môi trường.

- GV chuyển sang nội dung mới.

|  |
| --- |
| **2. Triển vọng của lâm nghiệp**  **2.1 Về kinh tế - xã hội**  - Về kinh tế: Ngành lâm nghiệp góp phần phát triển kinh tế bền vững, hội nhập quốc tế, phát huy hiệu quả tiềm năng và lợi thế tài nguyên rừng nhiệt đới, đưa nước ta trở thành một trong những trung tâm sản xuất, chế biến và thương mại lâm sản hàng đầu của thế giới với công nghệ hiện đại; đóng góp ngày càng tăng vào phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.  - Về xã hội: Ngành lâm nghiệp góp phần quan trọng xây dựng đất nước Việt Nam an toàn và thịnh vượng; nông thôn giàu, đẹp và văn minh; tạo việc làm, cải thiện sinh kế; giữ gìn không gian sinh sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số, bản sắc văn hoá truyền thống, di tích lịch sử; góp phần giữ gìn quốc phòng, an ninh; góp phần đảm bảo an ninh lương thực; nghiên cứu khoa học, giáo dục, y tế; tạo cảnh quan đô thị; du lịch, nghỉ dưỡng,..  **2.2 Về môi trường**  - Ngành lâm nghiệp tiếp tục quản lí rừng bền vững, đảm bảo tỉ lệ che phủ rừng của nước ta duy trì ở mức từ 42 % đến 43 %; bảo tồn lâu dài tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái; giảm thiểu tác động tiêu cực của thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, chống suy thoái đất đai; cung ứng dịch vụ môi trường rừng; thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng. |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu Yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp**

**a. Mục tiêu:**HS nêu được những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**b. Nội dung:**GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin mục 3 SGK tr.8 và trả lời câu hỏi liên quan đến yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS về yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin mục 3 và trả lời nội dung **Câu hỏi (SGK – tr8):** *Hãy nêu một số yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.*

- GV yêu cầu HS trả lời nội dung **Vận dụng (SGK – tr8):**

*Bản thân em có phù hợp với các nghề trong ngành lâm nghiệp không? Vì sao?*

- Sau khi HS trả lời câu hỏi, GV kết luận về nội dung Yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**Bước 2: HS tiếp nhận nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS khai thác thông tin trong mục và tư liệu do GV cung cấp để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời nội dung thảo luận

***\*Trả lời Câu hỏi (SGK – tr5)***

*Một số yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp:*

*- Có ý thức bảo vệ môi trường.*

*- Có đạo đức nghề nghiệp.*

*- Có sức khỏe tốt.*

*- Có kiến thức, kĩ năng về lâm nghiệp và kinh tế.*

*- Có khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, vận hành thiết bị, máy móc công nghệ cao.*

*- Chăm chỉ, cần cù, chịu khó.*

*- Yêu quý và có sở thích đối với lâm nghiệp.*

***\*Trả lời* Vận dụng (SGK – tr8):**

*- Bản thân em thấy mình phù hợp với các nghề trong ngành lâm nghiệp.*

*- Giải thích:*

*+ Bản thân em có đam mê, hứng thú với ngành lâm nghiệp.*

*+ Em có hứng thú với các sản phẩm lâm nghiệp như lâm sản, lâm đặc sản, dược liệu;*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận về Yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

|  |
| --- |
| **3. Yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp**  Người lao động trong ngành lâm nghiệp cần có một số yêu cầu cơ bản sau:  1. Có kiến thức, kĩ năng về lâm nghiệp và kinh tế.  2. Có khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, vận hành được các máy móc công nghệ cao, thiết bị thông minh trong sản xuất lâm nghiệp.  3. Yêu quý sinh vật và có sở thích làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.  4. Có sức khoẻ tốt, chăm chỉ và có trách nhiệm cao trong công việc.  5. Tuân thủ pháp luật, nguyên tắc an toàn lao động và có ý thức bảo vệ môi trường. |

**HOẠT ĐỘNG 3 : LUYỆN TẬP (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.

**b. Nội dung:** GV trình chiếu câu hỏi, HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra được các đáp án đúng và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu lần lượt các câu hỏi trắc nghiệm:

*Khoanh tròn vào câu trả lời đúng:*

*Câu 1: Lâm nghiệp có vai trò rất quan trọng đối với lĩnh vực nào?*

*A. Kinh tế và xã hội.*

*B. Nông nghiệp và thủy sản.*

*C. Xã hội và môi trường.*

*D. Nông nghiệp và xã hội.*

*Câu 2: Lâm nghiệp có vai trò như thế nào trong phòng hộ đầu nguồn?*

*A. Chống xói mòn.*

*B. Giảm thiểu tiếng ồn.*

*C. Chống cát bay.*

*D. Bảo tồn đa dạng sinh học.*

*Câu 3: Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã đề ra tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt tỉ lệ bao nhiêu?*

*A. 4,0% đến 5,0%/năm.*

*B. 5,0% đến 5,5%/năm.*

*C. 7,5% đến 9,5%/năm.*

*D. 3,5% đến 5,0%/năm.*

*Câu 4: Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã đề ra mục tiêu năm 2030 tỉ lệ lao động làm việc trong lâm nghiệp được đào tạo nghề đạt bao nhiêu phần trăm?*

*A. 45%.*

*B. 50%.*

*C. 80%.*

*D. 100%.*

*Câu 5: Ngành lâm nghiệp đảm bảo tỉ lệ che phủ rừng của nước ta duy trì ở mức*

*A. 50% đến 55%.*

*B. 80% đến 83%.*

*C. 45% đến 50%.*

*D. 42% đến 43%.*

*Câu 6: Đâu là một trong những yêu cầu cơ bản đối với người lao động trong ngành lâm nghiệp?*

*A. Có trình độ trung cấp trở lên.*

*B. Có sở thích làm việc trong nhà.*

*C. Yêu quý sinh vật.*

*D. Có khả năng chế tạo ra các chủng động vật, thực vật mới.*

*Câu 7: Làm sạch không khí, tăng dưỡng khí,…là vai trò của lâm nghiệp đối với*

*A. phòng hộ đầu nguồn.*

*B. phòng hộ ven biển.*

*C. phòng hộ xung quanh các điểm dân cư, khu công nghiệp, khu đô thị.*

*D. điều hòa khí hậu.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- HS lần lượt đưa ra đáp án cho các bài tập:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** |
| C | B | B | B | D | C | D |

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

**Bước 4:**

- GVđánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập và chuyển sang nội dung vận dụng.

**HOẠT ĐỘNG 4 : VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Sử dụng kiến thức đã biết về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.

**b. Nội dung:** GV chiếu câu hỏi ( có thể dưới dạng trò chơi), yêu cầu HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi trắc nghiệm có liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm học tập:** HS trả lời được các câu hỏi về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp ở địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân ở nhà và báo cáo vào tiết học sau, hoàn thành bài tập vận dụng sau**:**

**Câu 1: Phát biểu nào sau đây là sai?**

A. Đảm bảo lao động có mức thu nhập ngang bằng bình quân chung cả nước.

B. Nguồn nhân lực cho ngành lâm nghiệp đòi hỏi chất lượng ngày càng cao.

C. Trong tương lai, ngành lâm nghiệp sẽ phát triển mạnh mẽ.

D. Lâm nghiệp đóng góp cho hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục.

**Câu 2: Máy cơ giới trong hình ảnh sau có công dụng gì?**

A. Máy sản xuất dăm gỗ.

B. Máy thu gom gỗ.

C. Máy cưa gỗ.

D. Mát sản xuất ván gỗ.

**Câu 3: Nội dung nào sau đây không phải là yêu cầu cơ bản đối với người lao động trong ngành lâm nghiệp?**

A. Có kiến thức, kĩ thức về lâm nghiệp và kinh tế.

B. Có sức khỏe tốt, chăm chỉ và có trách nhiệm cao trong công việc.

C. Có khả năng sắp xếp hoạt động sản xuất lâm nghiệp phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên.

D. Tuân thủ pháp luật, nguyên tắc an toàn lao động và có ý thức bảo vệ môi trường.

**Câu 4: Vì sao rừng lại có vai trò quan trọng trong bảo tồn đa dạng sinh học?**

A. Rừng là môi trường sống của nhiều loài động vật, thực vật, vi sinh vật.

B. Rừng sinh ra nhiều nguồn gene mới.

C. Rừng có khả năng làm sạch không khí cho các loài động vật sinh sống.

D. Rừng có thể cung ứng dịch vụ du lịch.

**Câu 5: Bạn Mi là người có sức khỏe tốt, chăm chỉ và có trách nhiệm cao trong công việc; yêu thích sinh vật, yêu lao động; có khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, vận hành được các máy móc công nghệ cao, thiết bị thông minh trong sản xuất lâm nghiệp; tuân thủ an toàn lao động và tuân thủ các công ước liên quan đến thủy sản. Phẩm chất nào của bạn Mi không phù hợp với ngành nghề trong lâm nghiệp.**

A. Có sức khỏe tốt, chăm chỉ và có trách nhiệm cao trong công việc.

B. Có khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, vận hành được các máy móc công nghệ cao, thiết bị thông minh trong sản xuất lâm nghiệp.

C. Yêu thích sinh vật, yêu lao động.

D. Tuân thủ an toàn lao động và tuân thủ các công ước liên quan đến thủy sản.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ theo GV đã hướng dẫn.

- GV theo dõi, động viên, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- HS nộp sản phẩm cho GV vào tiết học tiếp theo.

- Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá sản phẩm của HS.

- GV tổng kết nội dung chính và hướng dẫn HS tự đánh giá sau bài học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Xem lại kiến thức đã học ở bài 1.

- Hoàn thành bài tập phần Vận dụng.

- Xem trước nội dung *Bài 2: Đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp.*